

Sử dụng công nghệ hiện đại trong dạy kỹ năng nói cho sinh viên năm nhất khóa ĐH13 Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Nguyễn Thị Thu Hằng*

*Trường ĐH Tài Nguyên và Môi trường Hà Nội

Received: 7/10/2024; Accepted: 17/10/2024; Published: 25/10/2024

Abstract: Speaking is one of the skills that have to be mastered by students in learning English. Speaking is an essential tool for communicating. In the classroom, improving the speaking abilities of students has always been a concern. In the fast developing 21st century various innovative technologies are being introduced to teach speaking skill in the classrooms. Technology is the vehicle to get access with this modernized world. More than the process of communication, trade and transactions, today technology is widely used in educational sectors. Technological tools have been regarded as ways of helping students improve language skills such as speaking skill. Internet, podcasts, video conferencing, videos and speech recognition software are considered the best tools for teaching speaking skill. This paper aims to discuss some modern technologies available for teachers of English today to enhance speaking skill of second or foreign language learners.

Keywords: Modern technologies, Improving Speaking Skills.

1. Mở đầu

Ngôn ngữ đóng vai trò quan trọng trong việc giao tiếp giữa con người, không chỉ là phương tiện để truyền đạt ý tưởng mà còn góp phần xây dựng các mối quan hệ văn hóa, kinh tế, xã hội. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, tiếng Anh đã trở thành ngôn ngữ toàn cầu và được sử dụng rộng rãi tại nhiều quốc gia. Tại Việt Nam, tiếng Anh ngày càng được xem như ngôn ngữ thứ hai, việc phát triển kỹ năng nói (KNN) tiếng Anh có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Theo Ur (1996), Nói là “quá trình xây dựng và chia sẻ ý nghĩa thông qua việc sử dụng các biểu tượng bằng lời nói và phi ngôn ngữ, trong nhiều bối cảnh khác nhau” (Chaney, 1998). Nói là một phần quan trọng của việc học và giảng dạy ngôn ngữ thứ hai, đó là một nghệ thuật giao tiếp và là một trong 4 kỹ năng quan trọng mà SV (SV) phải thành thạo trong việc học ngoại ngữ. KNN tốt là hành động tạo ra những từ mà người nghe có thể hiểu được. Brown & Yule (1983) nhận định: Nói là kỹ năng mà SV sẽ được đánh giá nhiều nhất trong các tình huống thực tế. KNN là một phần quan trọng của sự tương tác hàng ngày và là ấn tượng đầu tiên của một người dựa trên khả năng nói trôi chảy và toàn diện của người nói. Vì vậy, giảng viên (GV) cần sáng tạo và khuyến khích SV giao tiếp nhiều hơn bằng tiếng Anh trong lớp học và trong đời sống thường ngày.

Giúp SV tự tin, cải thiện KNN một cách hiệu quả.

Trong nghiên cứu này tác giả đề xuất một số công nghệ hữu ích cho GV và SV vận dụng vào quá trình dạy và học. Một trong những phương tiện giúp SV nâng cao KNN đó chính là “Công nghệ hiện đại” (CNHD). Các CNHD này sẽ là công cụ giúp SV cải thiện KNN từng ngày.

2. Nội dung nghiên cứu

Để nâng cao chất lượng học tập, việc áp dụng CNHD vào giảng dạy có thể giúp nội dung bài giảng của GV thực tế hơn, phong phú hơn, sinh động hơn. Do đó, việc áp dụng CNHD vào trong dạy và học tiếng Anh đã trở thành một phương pháp giáo dục mới và hiện đại, nó sẽ giúp ích rất nhiều cho người học. Tuy nhiên, hiện trạng ứng dụng CNTT vào dạy và học KNN tiếng Anh ở Việt Nam như thế nào? Trong quá trình sử dụng có tồn tại những vấn đề gì không? Nên sử dụng như thế nào để đạt được hiệu quả tốt nhất? Bài báo này tác giả tìm hiểu và nghiên cứu tình hình thực tế của SV khóa ĐH13 nói riêng tại Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và đưa ra những đề xuất nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. *Khái niệm về CNHD:* CNHD là sự tích hợp của nhiều phương tiện, bao gồm hình ảnh, âm thanh, văn tự, mạng, trò chơi, kể chuyện, phim ảnh v.v.

2.1.2. *Khái niệm về giảng dạy qua CNHD:* Giảng dạy qua CNHD có thể hiểu rằng trong quá trình dạy học,

GV căn cứ vào điều kiện của môi trường giảng dạy, mục tiêu dạy học và đối tượng giảng dạy, kết hợp với phương pháp giảng dạy truyền thống, lựa chọn và sử dụng hợp lý CNHĐ để đạt được hiệu quả giảng dạy tối ưu nhất.

2.1.3 “Dạy nói” là gì?

Dạy nói là dạy người học: Tạo ra âm thanh lời nói tiếng Anh và các mẫu âm thanh. Sử dụng trọng âm từ và câu, mẫu ngữ điệu và nhịp điệu của ngôn ngữ thứ hai. Chọn các từ và câu thích hợp theo đối tượng, môi trường và xã hội, tình huống và chủ đề phù hợp. Tổ chức suy nghĩ của họ theo một trình tự có ý nghĩa và hợp lý. Sử dụng ngôn ngữ như một phương tiện để thể hiện các giá trị và phán đoán. Sử dụng ngôn ngữ một cách nhanh chóng và tự tin với một vài khoảng dừng không tự nhiên, được gọi là lưu loát (Nunan, 2003).

2.2. Phương pháp và đối tượng nghiên cứu

2.2.1. *Phương pháp nghiên cứu*: Nghiên cứu này tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng, phương pháp phân tích thống kê và phương pháp quy nạp.

2.2.2. *Đối tượng nghiên cứu và điều tra*: Tác giả lựa chọn dạy học đa phương tiện làm đối tượng nghiên cứu. Đối tượng điều tra gồm 5 GV và 200 SV năm thứ nhất khóa ĐH13 Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Lý do mà tác giả lựa chọn SV năm nhất khóa ĐH13 là vì SV đến từ mọi miền khác nhau và ở bậc THPT SV chưa được tiếp cận nhiều với các CNHĐ trong dạy và học tiếng Anh.

2.3. *Phân tích số liệu*: Tác giả sử dụng các công cụ khác nhau để phân tích kết quả thu thập được thông qua bảng câu hỏi, phỏng vấn và quan sát trong lớp học. Dữ liệu được thu thập từ các bảng câu hỏi và các bài phỏng vấn, sau khi nhập các dữ liệu vào trong phần mềm SPSS, dữ liệu sẽ được mã hóa, xử lý và phân tích.

2.4. Ý nghĩa của nghiên cứu

Nghiên cứu này có ý nghĩa quan trọng đối với việc dạy và học KNN tiếng Anh dưới sự hỗ trợ của CNHĐ. Bằng cách phân tích các phương pháp và chiến lược dạy và học của GV và SV, tác giả đề xuất một số CNHĐ có ích lợi trong việc nâng cao KNN cho SV không chuyên khóa ĐH13 Trường ĐH Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Nghiên cứu này có ý nghĩa lý thuyết và thực tiễn quan trọng, ở một mức độ nhất định nào đó, nó làm phong phú thêm phạm vi nghiên cứu liên quan đến rèn luyện KNN tiếng Anh. Nó không chỉ cung cấp cơ sở lý thuyết để cải cách, đổi mới và phát triển phương pháp giảng dạy tiếng

Anh, mà còn cung cấp các phương pháp giảng dạy và chiến lược giảng dạy giúp GV và SV làm tài liệu tham khảo.

2.5. Công nghệ hiện đại trong phát triển KNN

Công nghệ có thể kích thích sự vui tươi của người học và đưa họ vào nhiều tình huống khác nhau. Công nghệ mang đến cho người học cơ hội tham gia vào các hành động tự định hướng, cơ hội tương tác theo nhịp độ riêng, quyền riêng tư và môi trường an toàn trong đó các lỗi được sửa chữa và đưa ra phản hồi cụ thể. Phản hồi bằng máy cung cấp giá trị bổ sung bằng khả năng theo dõi lỗi và liên kết SV ngay lập tức với các bài tập tập trung vào các lỗi cụ thể. Các nghiên cứu cho thấy tầm quan trọng của phản hồi định tính trong phần mềm. Khi các liên kết được cung cấp để xác định vị trí giải thích, trợ giúp bổ sung và tham khảo, giá trị của công nghệ được tăng cường hơn nữa.

Các CNHĐ có sẵn trong giáo dục ngày nay là: Lab (phòng thí nghiệm), phần mềm nhận dạng giọng nói, Internet, Tell (học ngôn ngữ nâng cao), Pod cast (tệp tin âm thanh), quicklinkpen (bút liên kết nhanh), Quicktionary (trò chơi wordgame), machine Learning (máy học). Sau đây là một số phần mềm có thể sử dụng trong dạy học KNN tiếng Anh.

2.5.1. *Communication labs*: Phần mềm có sẵn để phát triển KNN. Bằng cách kết hợp phần mềm phù hợp thông qua máy tính, SV sẽ ứng dụng nó nhiều lần với sở thích của riêng họ và cố gắng cải thiện KNN của họ, điều cần thiết nhất trong thế giới CNTT hiện đại hóa này. Việc sử dụng tai nghe trong phòng thí nghiệm khiến SV quan tâm đến chủ đề này và khiến họ lặp đi lặp lại nhiều lần thay vì cảm thấy nhàm chán.

2.5.2. *Speech recognition software*: Phần mềm nhận dạng giọng nói cũng giúp cải thiện khả năng nói của SV, điều này có thể chuyển đổi các từ được nói thành đầu vào có thể đọc được bằng máy. Thiết bị nhận ra độ chính xác của những gì đã đọc và sau đó cung cấp một sự khích lệ tích cực như “Bạn nghe thật tuyệt!” hoặc cho người dùng cơ hội thử lại, bằng cách này, người học có thể tìm hiểu xem mình có đọc tốt hay không. Khi kỹ năng của người dùng được cải thiện, công nghệ đọc ít tài liệu hơn để người học đọc nhiều hơn. Phần mềm này cũng đánh giá và cung cấp điểm số về ngữ pháp, phát âm, hiểu và được cung cấp các hình thức chính xác, ví dụ nếu SV phát âm sai một từ, công cụ học tập có thể ngay lập tức phát hiện ra nó và giúp sửa nó. Thiết bị này là một thiết bị rất hữu ích cho người học từ xa vì họ không có GV sửa lỗi nói của họ và thiết bị này có thể giúp cải thiện KNN của SV.

2.5.3. *Internet*: Internet là một thuật ngữ thường được thừa nhận và được sử dụng rộng rãi bởi mọi người trên khắp thế giới. SV sử dụng Internet mọi lúc, mọi nơi và trong lớp học để học tiếng Anh. Giảng dạy trực tuyến trong lớp học mang lại nhiều thú vị và khiến SV tìm ra các tài liệu phù hợp với họ. SV được hướng dẫn làm các bài tập ngữ pháp có sẵn trực tuyến. Qua Internet họ có thể thu thập dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau cho bất kỳ hướng dẫn nào. Để cải thiện khả năng nói, SV có thể sử dụng Skype, MSM Messenger, Google talk (được sử dụng để tổ chức các cuộc họp, hội nghị trực tuyến) và các ứng dụng khác, nơi SV có thể kết nối với bạn bè, SV khác, GV và thậm chí cả người bản ngữ, những cách học này đã được quan sát để cải thiện trình độ nói ở SV và bù đắp cho việc thiếu người bản ngữ ở khu vực sinh sống và hơn thế nữa. Các hội nghị trực tuyến cũng nâng cao nhận thức liên văn hóa, động lực và nâng cao mức độ tương tác.

Qua internet, SV có thể tìm thấy rất nhiều tài liệu học tập, ví dụ, âm thanh, video, đài phát thanh và chương trình truyền hình, trò chơi, ghi âm giọng nói, câu đố, podcast, v.v., bằng cách này, SV được tiếp xúc với một lượng lớn ngôn ngữ và điều này giúp họ phát triển KNN.

2.5.4. *Tell*: TELL là việc sử dụng công nghệ máy tính bao gồm phần cứng, phần mềm và internet để tăng cường việc dạy và học ngôn ngữ. Nó cho phép SV có quyền truy cập với tất cả các công nghệ có sẵn để tăng cường học tiếng Anh. SV được phép sử dụng từ điển trực tuyến, trò chuyện và xem các diễn biến khác nhau trên khắp thế giới.

2.5.5. *Pod casting*: Podcast có thể được tải lên hoặc tải xuống, âm thanh này giúp người học làm quen với ngôn ngữ đích và GV có thể sử dụng chúng làm tài liệu âm thanh hữu ích có thể được sử dụng trong lớp cho các hoạt động như thảo luận, bên cạnh đó, trên web, thậm chí còn có các podcast cụ thể dành cho người học ESL và chúng có thể bao gồm phát âm cho các nhu cầu cụ thể của SV. Podcast mang lại nhiều ích lợi cho người học nói. Podcast là sự tích hợp của các tệp âm thanh, nơi chúng ta có thể cung cấp tài liệu của riêng mình và ứng dụng nó trong và ngoài lớp học. SV sử dụng podcast để nghe và tải tập tin nhạc yêu thích của họ. Podcast cho phép SV sử dụng hệ thống giải trí dựa trên công nghệ của họ cho mục đích giáo dục. Podcast cho phép SV và GV chia sẻ thông tin với bất kỳ ai bất cứ lúc nào. Một SV vắng mặt có thể tải xuống podcast của bài học đã ghi lại và có thể truy cập các bài giảng bị bỏ lỡ. Họ cũng có thể truy cập các bài giảng của các chuyên gia có thể không có sẵn vì khoảng cách địa lý và các lý do khác.

2.5.6. *Quick link pen*: Bút liên kết nhanh cho phép người học sao chép và lưu trữ văn bản in, liên kết Internet. Nó giúp chuyển dữ liệu sang máy tính và cho phép người đọc hiểu được ý nghĩa của từ từ điển tích hợp. Truy cập loại máy này dường như là một phương pháp thuận tiện hơn. Những phát triển gần đây trong dịch máy trình bày các công cụ dịch thuật như GO Translator và Bablefish.

2.5.7. *Quicktionary*: Nó là một thiết bị giống như bút. Nó cho phép người đọc dễ dàng quét từ và lấy định nghĩa và bản dịch của nó trên màn hình LCD của riêng nó. Công nghệ như Phát âm và Trình chỉnh sửa âm thanh cho phép người học điều chỉnh tốc độ nói của tài liệu nghe để hỗ trợ khả năng hiểu của họ và trình bày phổ sóng lời nói và mô tả trực quan về chuyển động miệng và lưỡi để dễ dàng học và tinh chỉnh phát âm.

3. Kết luận

Sử dụng công nghệ trong việc dạy và học Ngoại ngữ đã trở thành một công cụ cần thiết. Bài viết này tác giả đã đề xuất một số công nghệ nhằm giúp GV có thể tham khảo để sử dụng trong việc phát triển KNN cho SV của mình. Công nghệ 4.0 phát triển, việc kết hợp các phương tiện này vào quá trình dạy học là vô cùng cần thiết. Máy tính được xem là một trong những thiết bị hữu ích giúp SV tra cứu thông tin, học tập, trao đổi, liên lạc, truy cập.... giúp cho SV lĩnh hội kiến thức nhanh hơn, giao tiếp tốt hơn. Vì vậy, hàng năm, nhà trường nên sửa chữa thay thế các thiết bị hư hỏng, bổ sung thêm phòng thực hành để SV có điều kiện tốt hơn trong học tập. Ngo

Tài liệu tham khảo

- [1]. Brown, H.D. (1994). *Teaching by principles: An interactive Approach to Language Pedagogy*. Englewood Cliffs, NJ: Prentice Hall Renents
- [2]. Brown, G. and G. Yule. (1983). *Teaching the Spoken Language*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [3]. Chuang, Y. (1998). *Modern teachers and multimedia instruction*. Papers from the Second International Conference on Multimedia Language Education (pp.151-160). Taipei, Taiwan: Grane.
- [4]. Klassen, J., & Milton, P. (1999). Enhancing English language skills using multimedia: Tried and tested. *Computer Assisted Language Learning*. 12 (4), 281-294.
- [5]. Nunan, D. (2003). *Practical English Language Teaching Teacher's Text Book*. McGraw-Hill
- [6]. Ur, P. (1996). *A course in language teaching, practice and theory*. Cambridge University Press.